

Ngày 02/05/2019

Language EN

ASEANSC RESEARCH

## MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

## I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

### UIC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 21%

UIC - CTCP Đầu tư phát triển nhà và đô thị Idico - Ngày 23/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 24/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 21%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/6/2019.

### ST8: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

ST8 - CTCP Siêu Thanh - Ngày 07/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 08/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/5/2019.

## TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -162.77	26,430.14
	S&P 500	↓ -22.10	2,923.73
	Nasdaq	↓ -45.75	8,049.64
	FTSE 100	↓ -32.96	7,385.26
CHÂU ÂU	DAX	↑ 16.06	12,344.08
	CAC 40	↑ 5.43	5,586.41
	Nikkei 225	↓ -48.85	22,258.73
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 245.07	29,944.18
	Shanghai	↑ 15.84	3,078.34

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 02/05/2019

## BVH NÀM SÀN, VN-INDEX GIẢM HƠN 1 ĐIỂM

### NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Năm (02/05), mặc dù có lúc giảm hơn 4 điểm, tuy nhiên, chỉ số VN-Index đã thu hẹp đà giảm nhờ lực cầu bắt đáy sau 2 giờ chiều. Trong đó, VCB, BVH, VHM, BID, TCB và CTG là những mã vốn hóa lớn giảm giá, xóa nhòa nỗ lực tăng giá của GAS, SAB, MSN, VRE, HPG và VJC. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1,14 điểm (-0,12%), đóng cửa ở mức 978,50. Thanh khoản HSX ở mức hơn 150 triệu cổ phiếu, giá trị gần 3.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (106 mã tăng/ 182 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 45 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào VRE.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đồ dạng "Doji" nằm trên các đường MA(5, 10 và 14), là tín hiệu khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 980 – 990, bao gồm MA(20, 50) và đường xu hướng phía trên của mô hình "Descending Triangle", đây được xem là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 960 – 970, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 940 – 950.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng kháng cự gần 980 – 990, nếu phá vỡ vùng kháng cự này thì khả năng VN-Index có thể quay lại xu hướng tăng trong ngắn hạn. Tuy nhiên, nếu thất bại, khả năng kịch bản VN-Index thủng vùng hỗ trợ 960 – 970 là có thể được tính đến. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

(\* Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

## II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

### PMI Việt Nam tháng 4 cao nhất 4 tháng

### CPI tháng 4 tăng 0,31% do ảnh hưởng của tăng giá điện, xăng dầu

### Tỷ giá trung tâm ở mức 23.033 đồng, tăng 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 2/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.033 đồng, tăng 5 đồng so với mức công bố cuối tuần trước. Tại VietinBank, giá USD đang được niêm yết ở mức 23.225 - 23.325 VND/USD, giảm 3 đồng ở mỗi chiều so với cuối tuần trước.

### Giá vàng SJC ở mức 36,19 - 36,36 triệu đồng/lượng

Sáng nay (2/5), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,19 – 36,36 triệu đồng/lượng, giảm 110 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 140 nghìn đồng/lượng chiều bán ra so với giá khảo sát trước kỳ nghỉ lễ. Giá vàng thế giới khoảng 35,8 triệu đồng/lượng, rẻ hơn giá vàng trong nước khoảng 0,39 triệu đồng/lượng.

## III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

### Ngày 01/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0.61% xuống 26,430.14 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones giảm 0.61% xuống 26,430.14 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 0.75% còn 2,923.73 điểm sau khi lên mức cao mọi thời đại. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.57% xuống 8,049.64 điểm. S&P 500 cũng ghi nhận phiên tồi tệ nhất kể từ ngày 22/03/2019.

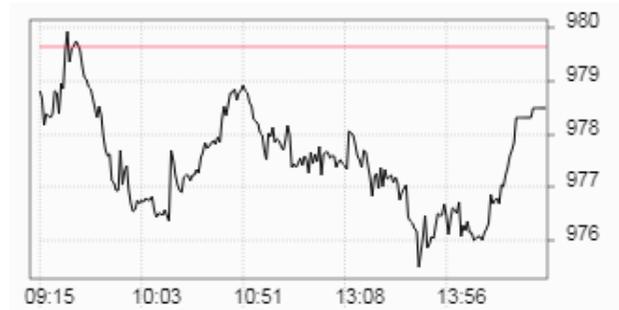
### Ngày 01/05: Dầu WTI giảm 0.5% xuống 63.60 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex giảm 31 xu (tương đương 0.5%) xuống 63.60 USD/thùng. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn Luân Đôn tăng 12 xu (tương đương 0.2%) lên 72.18 USD/thùng. Hợp đồng này đã chạm đỉnh 6 tháng trên 75 USD/thùng gần đây vào tuần trước trước khi suy yếu kể từ đó.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**CHỈ SỐ VN-INDEX**

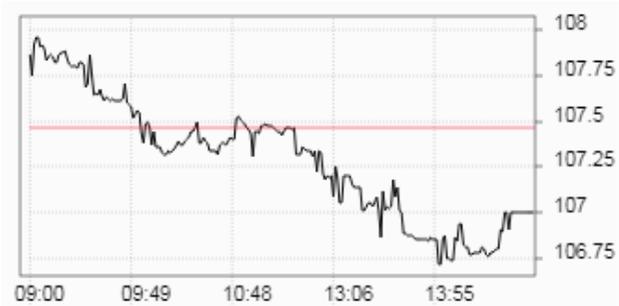
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-1.14/-0.12%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>978.50</b>
Khối lượng (cp)		<b>152,161,692</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>3,356.53</b>
Số mã tăng giá	↑	<b>106</b>
Số mã giảm giá	↓	<b>182</b>
Số mã đứng giá	→	<b>92</b>



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TCO	8.7	10	10	8.7	210	↑ 7.0%
MDG	10.3	11.5	11.5	10	2,120	↑ 7.0%
SJF	4.1	4.3	4.3	4.1	2,483,250	↑ 6.9%
VDP	33.3	33.3	33.3	33.3	500	↑ 6.9%
SZL	36.1	38.9	38.9	35.9	116,250	↑ 6.9%

**CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0.46/-0.43%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>107.00</b>
Khối lượng (cp)		<b>31,000,308</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>385.85</b>
Số mã tăng giá	↑	<b>64</b>
Số mã giảm giá	↓	<b>90</b>
Số mã đứng giá	→	<b>223</b>



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PPP	11	11	11	11	227	↑ 10.0%
SJC	2.3	2.3	2.3	2.3	300	↑ 9.5%
VLA	17.4	17.4	17.4	17.4	100	↑ 9.4%
ONE	4.7	4.7	4.7	4.7	200	↑ 9.3%
HLY	20	20	20	20	700	↑ 9.3%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	14,123,572	395,910
<b>BÁN</b>	15,346,982	995,985
<b>MUA - BÁN</b>	<b>-1,223,410</b>	<b>-600,075</b>

**IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN**

Ngày 02/05, khối ngoại mua ròng hơn 45 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 6 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 14 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 577 tỷ đồng) và bán ra hơn 15 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 532 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá gần 9 tỷ đồng) và bán ra gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 15 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 26/04/2019): 3,207,732.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 26/04/2019): 979.64 điểm

Cập nhật ngày 02/05/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.3%	3,191,621,230	113.7	113.6	-0.1	-0.1%	190,970	<b>-0.10</b>
VHM	9.6%	3,349,513,918	92	91.4	-0.6	-0.7%	452,510	<b>-0.61</b>
VCB	7.9%	3,708,877,448	67.9	66.9	-1.0	-1.5%	628,430	<b>-1.13</b>
VNM	7.0%	1,741,687,793	129.8	130	0.2	0.2%	736,990	<b>0.10</b>
GAS	6.7%	1,913,950,000	112.8	114	1.2	1.1%	229,350	<b>0.70</b>
SAB	4.8%	641,281,186	239.2	243.7	4.5	1.9%	48,200	<b>0.88</b>
BID	3.7%	3,418,715,334	34.8	34.5	-0.3	-0.9%	483,460	<b>-0.31</b>
MSN	3.2%	1,163,149,548	86.9	88.5	1.6	1.8%	678,660	<b>0.57</b>
TCB	2.6%	3,496,592,160	24.15	23.85	-0.3	-1.2%	891,770	<b>-0.32</b>
VRE	2.6%	2,328,818,410	36	36.45	0.5	1.3%	2,626,910	<b>0.32</b>
PLX	2.5%	1,293,878,081	62.3	62.5	0.2	0.3%	443,010	<b>0.08</b>
CTG	2.5%	3,723,404,556	21.25	21	-0.3	-1.2%	1,919,560	<b>-0.29</b>
HPG	2.2%	2,123,907,166	33.6	34	0.4	1.2%	3,807,620	<b>0.26</b>
VJC	2.0%	541,611,334	115.9	118.5	2.6	2.2%	1,077,940	<b>0.43</b>
BVH	1.9%	700,886,434	88.6	82.4	-6.2	-7.0%	164,290	<b>-1.33</b>
NVL	1.7%	930,446,674	59.1	58.5	-0.6	-1.0%	369,380	<b>-0.17</b>
VPB	1.5%	2,456,748,366	19.05	18.95	-0.1	-0.5%	1,096,600	<b>-0.08</b>
MBB	1.4%	2,069,676,113	21.8	21.9	0.1	0.5%	2,927,500	<b>0.06</b>
MWG	1.2%	443,496,178	84.9	86	1.1	1.3%	558,270	<b>0.15</b>
POW	1.1%	2,341,871,600	14.8	14.65	-0.2	-1.0%	741,980	<b>-0.11</b>

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**
**VN-INDEX**


70% cash 30% stocks

Vùng hỗ trợ: 960 - 970 Vùng kháng cự: 980 - 990

**Xu hướng**

Ngắn hạn (&lt; 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (&gt;3 tháng)


**HNX-INDEX**


70% cash 30% stocks

Vùng hỗ trợ: 106,5 - 107 Vùng kháng cự: 107,5 - 108

**Xu hướng**

Ngắn hạn (&lt; 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (&gt;3 tháng)


**Nhận định:**

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 980 - 990 điểm.

**Khuyến nghị:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 960 - 970 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 960. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 950 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 990 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 990. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.010 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

**Nhận định:**

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 107,5 - 108 điểm.

**Khuyến nghị:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 106,5 - 107 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 106,5. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 105,5 - 106.

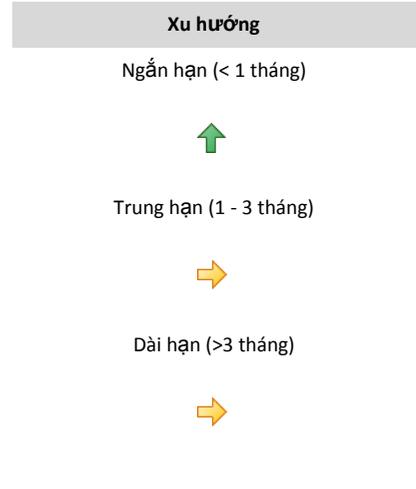
Trong kịch bản tích cực, vùng 107,5 - 108 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 108. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 108,5 - 109 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 02/05/2019



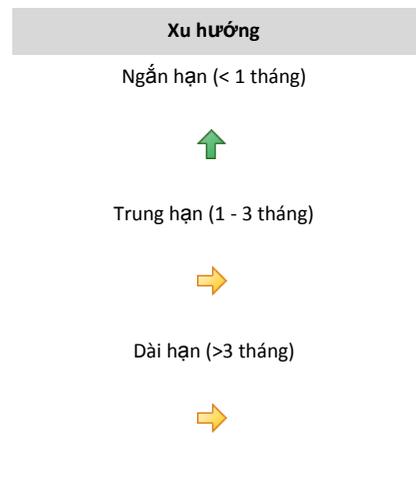
Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 02/05/2019



Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 02/05/2019



(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 02/05/2019

**GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	63.0513 ↓	-0.82% ↓	-3.27% ↑	0.99% ↓	-7.82%	02/05/2019
Brent	71.6878 ↓	-0.78% ↓	-3.56% ↑	3.46% ↓	-2.60%	02/05/2019
Natural gas	2.6065 ↓	-0.38% ↑	3.68% ↓	-2.64% ↓	-4.39%	02/05/2019
Gasoline	2.0447 ↓	-0.81% ↓	-4.05% ↑	4.85% ↓	-2.00%	02/05/2019
Heating oil	2.0801 ↓	-0.48% ↓	-0.83% ↑	3.68% ↓	-1.51%	02/05/2019
Ethanol	1.297 ↓	-1.14% ↓	-1.44% ↓	-0.99% ↓	-9.24%	02/05/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	863.4 ↓	-0.07% ↓	-5.10% ↓	-4.46% ↑	39.54%	02/05/2019
Gold	1,271.2 ↓	-0.44% ↓	-0.47% ↓	-1.45% ↓	-3.07%	02/05/2019
Silver	14.6 ↓	-0.28% ↓	-2.23% ↓	-3.52% ↓	-11.01%	02/05/2019
Platinum	863.4 ↓	-0.07% ↓	-2.16% ↓	-1.30% ↓	-4.01%	02/05/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,943.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-0.21% ↑	5.77%	02/05/2019
Oat	301.0 ↓	-1.07% ↓	-0.01% ↑	5.51% ↑	33.32%	02/05/2019
Neodymium	337,500.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-9.40% ↓	-20.59%	02/05/2019
Live Cattle	113.9 ↓	-7.98% ↓	-10.18% ↓	-9.82% ↑	6.90%	02/05/2019
Coffee	89.8 ↓	-0.06% ↓	-0.88% ↓	-2.18% ↓	-26.64%	02/05/2019
Cocoa	2,262.0 ↓	-2.25% ↑	2.39% ↓	-1.78% ↓	-18.38%	02/05/2019
Soybeans	837.9 ↓	-0.21% ↓	-2.49% ↓	-6.78% ↓	-19.69%	02/05/2019
Wheat	428.6 ↑	0.82% ↓	-1.41% ↓	-9.00% ↓	-20.70%	02/05/2019
Cotton	75.0 ↓	-1.23% ↓	-2.59% ↓	-2.69% ↓	-11.21%	02/05/2019
Rice	10.3 ↓	-0.19% ↑	0.94% ↓	-3.89% ↓	-19.43%	02/05/2019
Cheese	1.7 ↑	1.46% ↑	1.71% ↑	8.44% ↑	2.33%	02/05/2019
Palm Oil	1,930.0 ↓	-2.62% ↓	-5.85% ↓	-6.76% ↓	-16.38%	02/05/2019
Milk	16.1 ↑	1.00% ↑	1.32% ↑	7.04% ↑	5.84%	02/05/2019
Orange Juice	94.1 ↓	-0.79% ↓	-6.37% ↓	-22.69% ↓	-41.09%	02/05/2019
Cocoa	2,262.0 ↓	-2.25% ↑	2.39% ↓	-1.78% ↓	-18.38%	02/05/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Copper	2.8 ↓	-0.18% ↓	-2.55% ↓	-4.83% ↓	-8.33%	02/05/2019
Steel	4,191.0 ↓	-0.07% ↑	0.99% ↑	10.29% ↑	2.27%	02/05/2019
Coal	88.0 ↑	0.23% ↑	0.92% ↑	10.97% ↓	-9.33%	02/05/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mở	25.5	28.2	30.0	↑ 17.6%	↑ 10.6%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9

Dựa trên triển vọng thị trường chứng khoán 2019 (chi tiết xin xem tại trang 10), chúng tôi tiếp tục khuyến nghị gửi tiết kiệm một phần danh mục trong thời gian 6 tháng tại Seabank với lãi suất ~7.5%/năm. Danh mục của CANSLIM sẽ tiếp tục được cập nhật khi xuất hiện cơ hội đầu tư rõ ràng hơn.

Trung bình: ↑ 10.6%

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
<b>Năm 2016</b>									
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 29.4%		
<b>Năm 2017</b>									
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 29.0%		
<b>Năm 2018</b>									
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

**Năm 2019**

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 02/05/2019

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
GMD	04/01/2019	<b>Mua [+18%]</b>	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	<b>Mua [+82%]</b>	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	<b>Nắm giữ [-5%]</b>	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	<b>Mua [+30%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	<b>Mua [+24%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	<b>Mua [+26%]</b>	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	<b>Bán [-21%]</b>	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	<b>Bán [-19%]</b>	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	<b>Nắm giữ [-8%]</b>	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	<b>Không đánh giá</b>		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	<b>Mua [+41%]</b>	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	<b>Nắm giữ [+9%]</b>	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	<b>Mua [+29%]</b>	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	<b>Không đánh giá</b>		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	<b>Mua [+282%]</b>	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	<b>Mua [+69%]</b>	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	<b>Mua [+81%]</b>	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	<b>Nắm giữ [+3%]</b>	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	<b>Mua [+29%]</b>	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	<b>Nắm giữ [+0%]</b>	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	<b>Mua [+42%]</b>	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	<b>Mua [+160%]</b>	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
-------------	-----------

Kỳ vọng 12 tháng

<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

**BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

<b>Tên báo cáo</b>	<b>Chi tiết</b>
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tài xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT**

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
DND	UPCoM	23/05/2019	24/05/2019	14/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
CLW	HOSE	21/05/2019	22/05/2019	10/7/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
TMC	HNX	15/05/2019	16/05/2019	31/05/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 900 đồng/CP
MTP	UPCoM	14/05/2019	15/05/2019	3/6/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
AFX	UPCoM	14/05/2019	15/05/2019	12/6/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 150 đồng/CP
VFG	HOSE	13/05/2019	14/05/2019	28/05/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BAL	UPCoM	10/5/2019	13/05/2019	31/05/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
DAP	UPCoM	10/5/2019	13/05/2019	30/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCM	HNX	9/5/2019	10/5/2019	27/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SDG	HNX	9/5/2019	10/5/2019	24/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
VQC	UPCoM	9/5/2019	10/5/2019	31/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PSC	HNX	9/5/2019	10/5/2019	30/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,350 đồng/CP
TVD	HNX	9/5/2019	10/5/2019	20/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 700 đồng/CP
SGH	HNX	8/5/2019	9/5/2019	17/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
MIG	UPCoM	8/5/2019	9/5/2019	20/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
DGC	HNX	8/5/2019	9/5/2019	1/0/1900	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
VWS	UPCoM	8/5/2019	9/5/2019	16/05/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
ST8	HOSE	7/5/2019	8/5/2019	28/05/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HHR	UPCoM	6/5/2019	7/5/2019	22/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 890 đồng/CP
DM7	UPCoM	6/5/2019	7/5/2019	15/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.